

Số: 39/TB-PCTT

Tiền Giang, ngày 19 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

Tình hình mặn khu vực tỉnh Tiền Giang

(Từ 12 giờ ngày 18/02/2025 đến 12 giờ ngày 19/02/2025)

Stt	Vị trí điểm đo	Độ mặn cao nhất (gam/lít)	So với ngày trước (gam/lít)	So với cùng kỳ năm 2024	So với cùng kỳ năm 2016
I Trên Sông Tiền					
1	Cổng Vàm Giồng (xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây)	6,99	giảm 0,13 g/l	cao hơn 3,79 g/l	cao hơn 1,19 g/l
2	Bến Đò Hòa Định (xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo)	2,70	giảm 0,40 g/l	cao hơn 1,20 g/l	thấp hơn 0,82 g/l
3	Cổng Xuân Hoà (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	0,83	giảm 0,21 g/l	cao hơn 0,16 g/l	thấp hơn 1,02 g/l
4	Vàm Tân Mỹ Chánh (phường 9, thành phố Mỹ Tho)	0,67	giảm 0,17 g/l	cao hơn 0,27 g/l	thấp hơn 0,38 g/l
5	Công Viên Thủ Khoa Huân (phường 1, thành phố Mỹ Tho)	0,59	giảm 0,23 g/l	cao hơn 0,47 g/l	thấp hơn 0,36 g/l
6	Cầu Trường Chinh Trị (xã Trung An, thành phố Mỹ Tho)	0,15	giảm 0,09 g/l	cao hơn 0,15 g/l	thấp hơn 0,16 g/l
II Trên Sông Soài Rạp và Kênh Chợ Gạo					
1	Cổng số 3 (xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây)	8,97	giảm 0,05 g/l	cao hơn 0,62 g/l	thấp hơn 0,73 g/l
2	Cầu Chợ Gạo (thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo)	5,00	giảm 1,60 g/l	cao hơn 4,55 g/l	cao hơn 3,40 g/l
3	UBND Xã Xuân Đông (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	0,50	giảm 3,10 g/l	cao hơn 0,05 g/l	thấp hơn 1,60 g/l
4	Bến Đò Xuân Đông (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	0,41	giảm 0,49 g/l	thấp hơn 0,45 g/l	thấp hơn 1,79 g/l
III Trên Sông Hàm Luông					
1	Mỹ Hóa (phường 7, thành phố Bến Tre)	2,40	tương đương	thấp hơn 0,50 g/l	thấp hơn 3,60 g/l
2	An Hiệp (xã An Hiệp, huyện Châu Thành, Bến Tre)	0,70	giảm 0,10 g/l	thấp hơn 0,50 g/l	thấp hơn 2,30 g/l
3	Vàm Môn (xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, Bến Tre)	0,10	tương đương	thấp hơn 0,10 g/l	thấp hơn 1,10 g/l
IV Trên Sông Vàm Cỏ Tây					
1	Cầu Tân An (thành phố Tân An)	0,70	giảm 0,10 g/l	tương đương	thấp hơn 2,40 g/l

- Dự án ngọt hóa Gò Công:

- + Cổng Xuân Hòa vận hành lấy gạn. Các cổng còn lại đóng ngăn mặn.
- + Mực nước trên kênh trực chính: từ +0,45 mét đến +0,46 mét.

- Dự án Phú Thạnh-Phú Đông:

- +Tất cả các cổng đóng ngăn mặn.

+ Mức nước trên kênh trục chính: từ +0,09 mét đến +0,10 mét.

- Dự án Bảo Định:

+ Cống Bảo Định, Gò Cát vận hành lấy nước. Cống Xoài Hột vận hành tự do.

+ Mức nước trên kênh trục chính: từ +0,30 mét đến +0,48 mét.

- Các cống trên đường tỉnh 864 (giai đoạn 1): Tất cả các cống vận hành tự do./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT Tiền Giang;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL TG;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TPMT, TP Gò Công và TX Cai Lậy;
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu VT.



**TL. TRƯỞNG BAN
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Thanh Nhã